



Số: 021501/2022/VAMA

Hà Nội, ngày 15 tháng 02 năm 2022

V/v vướng mắc với Nghị định 15/2022/NĐ-CP về giảm thuế GTGT

Kính gửi: **VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ**  
**BỘ TÀI CHÍNH**  
**BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**  
**TỔNG CỤC HẢI QUAN**  
**TỔNG CỤC THUẾ**

Hiệp hội các Nhà Sản xuất Ô tô Việt Nam (VAMA) kính gửi tới Văn phòng Chính phủ, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và đầu tư, Tổng cục Hải quan và Tổng cục Thuế lời chào trân trọng và lời cảm ơn chân thành nhất về những hỗ trợ quý báu mà Chính phủ đã dành cho Ngành công nghiệp ô tô Việt Nam cũng như cho các hoạt động của VAMA trong suốt những năm qua.

Ngày 28/01/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 15/2022/NĐ-CP quy định chính sách miễn, giảm thuế theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội (Nghị định 15/2022). Đây là một chính sách tài khóa nằm trong nhóm chính sách hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Như đánh giá của nhiều chuyên gia, việc giảm thuế giá trị gia tăng (GTGT) xuống 8% tác động đến toàn thị trường, kích thích tiêu dùng, sản xuất kinh doanh, cả người bán và người mua đều hưởng lợi. **Theo đó, VAMA hoàn toàn ủng hộ và cảm ơn sự quan tâm hỗ trợ các doanh nghiệp vượt qua thời kỳ dịch bệnh khó khăn bằng chính sách giảm thuế GTGT của Quốc hội và Chính phủ.** Chúng tôi cũng hiểu rằng việc nhanh chóng ban hành và áp dụng các văn bản hướng dẫn là cần thiết để chính sách sớm được thực thi theo yêu cầu tại Nghị Quyết 43/2022 (giảm thuế trong năm 2022).

Tuy nhiên, với nhiều doanh nghiệp nói chung và các thành viên của VAMA nói riêng, **danh mục các hàng hóa là rất lớn, trong đó một số mặt hàng được giảm thuế nhưng một số mặt hàng bị loại trừ nên phải giữ nguyên mức thuế suất là 10%.** Để thực hiện được việc thay đổi này, trong điều kiện hầu hết các doanh nghiệp đang kiểm soát và quản lý tài chính qua hệ thống, doanh nghiệp **cần có thời gian để điều chỉnh hệ thống đáp ứng tuân thủ các quy định mới.** Trong khi đó, **doanh nghiệp lại không có nhiều thời gian chuẩn bị (văn bản được ban hành và có hiệu lực trong thời gian rất ngắn và ngay trước kỳ nghỉ Tết nguyên đán).** Do vậy, các doanh nghiệp thành viên VAMA hiện đang gặp rất



hiều khó khăn và vướng mắc trong quá trình áp dụng Nghị định 15/2022. Theo đó, chúng tôi có một số đề xuất như sau:

- **Vướng mắc 1: Chưa phân loại rõ ràng:** Hướng dẫn rõ mã HS của các mặt hàng đang có mã HS được đưa ra dưới dạng (\*) trong các phụ lục của Nghị định. Trong thời gian chưa có hướng dẫn cụ thể, VAMA đề xuất áp dụng thuế suất GTGT 8% đối với các mặt hàng chưa ghi rõ mã HS nhập khẩu.
- **Vướng mắc 2: Làm rõ phân loại HS nào bị loại trừ:** Xem xét lại việc yêu cầu loại trừ Các mặt hàng không được giảm thuế GTGT theo toàn bộ Chương, nhóm và phân nhóm. Việc loại trừ cần được xem xét ở cả mô tả
- **Vướng mắc 3: Đối với mặt hàng Phụ tùng, linh kiện:**

Linh kiện, phụ tùng sản xuất trong nước được sử dụng trong thay thế/sửa chữa/bảo dưỡng/sản xuất ô tô, xe máy, không nằm trong nhóm chịu thuế tiêu thụ đặc biệt, sẽ được áp dụng đồng bộ theo mức thuế GTGT 8%.

- **Vướng mắc 4: Công nhận hóa đơn:** Xem xét xác nhận việc được khấu trừ hoá đơn đầu vào và được đưa vào chi phí hợp lệ trong trường hợp nhà cung cấp xuất hoá đơn không đúng thuế suất được giảm theo Nghị định.
- **Vướng mắc 5: Lập hóa đơn điều chỉnh cho hóa đơn sai sót:** Xác nhận doanh nghiệp được thực hiện điều chỉnh cho nhiều hóa đơn sai sót trên một hóa đơn điều chỉnh.
- **Vướng mắc 6: Lập hóa đơn riêng cho hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế GTGT:**

- + Trong thời gian chưa cập nhật hệ thống, doanh nghiệp vẫn có thể lập chung hóa đơn thể hiện hiện thuế suất 10% cho cả hàng hóa được giảm thuế, không được giảm thuế và sẽ lập hóa đơn điều chỉnh cho những hàng hóa được giảm thuế suất sau.
- + Trong toàn bộ thời gian áp dụng giảm thuế (đến hết năm 2022), doanh nghiệp có thể không cần lập riêng hóa đơn cho hàng hóa chịu thuế suất 8% mà chỉ cần đảm bảo nếu lập chung một hóa đơn thì sẽ thể hiện được thuế suất của từng loại hàng hóa là 8% hay 10%.

Giải trình cụ thể cho các đề xuất trên được trình bày chi tiết tại Phụ lục đính kèm. Kính đề nghị Quý cơ quan xem xét, giải quyết cho doanh nghiệp.

Ngoài ra, ngay kể từ khi Nghị định có hiệu lực, các thành viên của VAMA gặp rất nhiều lúng túng, vừa phải tập trung lực lượng nỗ lực triển khai thực hiện trên toàn bộ hệ thống, cả các công ty thành viên và hệ thống đại lý, vừa phải nghiên cứu trao đổi và làm rõ nhiều điểm còn chưa có hướng dẫn cụ thể. Bên cạnh đó, các thành viên của VAMA cũng nhận được rất nhiều ý kiến khiếu nại và kiến nghị của khách hàng, trong khi thực sự các thành viên của VAMA không cố tình trì hoãn nhưng cũng không thể áp dụng ngay được.

Do vậy, bằng văn bản này, VAMA cũng đề nghị Chính phủ cho phép một khoảng thời gian chuẩn bị miễn xử phạt trong mọi trường hợp và được phép điều chỉnh lại hóa đơn.

Một lần nữa, các thành viên của VAMA khẳng định sẽ tích cực hết sức mình để triển khai thực hiện chính sách giảm thuế GTGT của Quốc hội và Chính phủ trong một thời gian sớm nhất. Tuy nhiên, xét đến mục tiêu của chính sách là hỗ trợ tăng trưởng kinh tế cho cả doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng. Chúng tôi rất mong muốn các Quý cơ quan tích cực hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp để có thể thực hiện, áp dụng theo hướng thuận tiện nhất, giảm thiểu các chi phí, thủ tục, khối lượng công việc gia tăng cho doanh nghiệp.

Để thuận tiện cho việc trao đổi và giải đáp thắc mắc, VAMA xin hẹn một buổi làm việc với Bộ Tài chính vào hồi 14:00, Thứ tư ngày 16 tháng 2 năm 2022 tại trụ sở Bộ Tài Chính số 18 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm Hà Nội.

Mọi chi tiết xin vui lòng liên hệ Tổng Thư ký VAMA Ông Ninh Hữu Chấn; Mobile: + 84 96 555 7688, email: Vama-secretary@vama.org.vn.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu tại VP VAMA

**THAY MẶT VAMA**

**Chủ tịch**



**Bradley Christian Anthony Kelly**



## PHỤ LỤC CÁC VƯỚNG MẮC VỚI NGHỊ ĐỊNH 15/2022/NĐ-CP

### **Vấn đề 1: Chưa phân loại rõ ràng**

Tại phần “**Ghi chú**” của Phụ lục I và III có ghi “Các dòng hàng có ký hiệu (\*), thực hiện khai mã HS theo thực tế hàng hóa nhập khẩu”. VAMA cho rằng đã là hàng hóa nhập khẩu thì phải có mã HS. Việc không quy định rõ mã HS cho hàng hóa nhập khẩu khiến các nhà sản xuất ô tô không có căn cứ để thi hành Nghị định. Từ đó có thể dẫn tới các rủi ro trong tương lai cho doanh nghiệp do việc áp dụng sai mức thuế suất GTGT trong quá trình nhập khẩu hàng hóa. Ngoài ra, cùng một HS có rất nhiều chất liệu hàng hóa khác nhau, việc quy định không rõ ràng như vậy doanh nghiệp không thể thực hiện được.

### **Đề xuất:**

Hướng dẫn rõ mã HS của các mặt hàng đang có mã HS được đưa ra dưới dạng (\*) trong các phụ lục của Nghị định. Trong thời gian chưa có hướng dẫn cụ thể, VAMA đề xuất áp dụng thuế suất GTGT 8% đối với các mặt hàng chưa ghi rõ mã HS nhập khẩu.

### **Vấn đề 2: Làm rõ phân loại HS nào bị loại trừ**

Tại phần “**Ghi chú**” của phụ lục I có ghi “Đối với mã số HS ở cột (10): Các mặt hàng không được giảm thuế giá trị gia tăng trong Chương 02 chữ số, nhóm 04 chữ số hoặc 06 chữ số bao gồm tất cả các mã hàng 08 chữ số trong Chương, nhóm đó.” Và tại phần “**Ghi chú**” của phụ lục III có ghi “Đối với mã số HS ở cột (10) Phần A và cột (4) Phần B Phụ lục này: Các mặt hàng không được giảm thuế giá trị gia tăng trong Chương 02 chữ số, nhóm 04 chữ số hoặc 06 chữ số bao gồm tất cả các mã hàng 08 chữ số trong Chương, nhóm đó.”. VAMA cho rằng việc quy định Các mặt hàng không được giảm thuế GTGT trong Chương 02 chữ số, nhóm 04 chữ số hoặc 06 chữ số bao gồm tất cả các mã hàng 08 chữ số trong Chương, nhóm đó là quá rộng và có phần chưa phù hợp bởi những lý do sau đây:

a) Một số hàng hóa trong phụ lục có mô tả cụ thể dùng trong lĩnh vực nhất định nhưng mã HS lại chỉ được đưa ra ở cấp độ 02 chữ số, khiến toàn bộ các mặt hàng khác có mã HS nằm trong chương đó cũng bị loại trừ khỏi đối tượng được giảm thuế GTGT. Đơn cử mặt hàng số 01 *Thiết bị dùng cho phát thanh vô tuyến hoặc truyền hình, viễn thông* thuộc mục V, Phần B phụ lục III có mã HS 85. Như vậy nếu chiếu theo phần “**Ghi chú**”, các mặt hàng Bảng điều khiển (8537), Thiết bị điện để đóng ngắt mạch (8536), ... vẫn không được giảm thuế GTGT dù hàng hóa không có mô tả tại Nghị định

b) Trong cùng một Chương, một số hàng hóa có mã HS được đưa ra ở cấp độ 02 chữ số, một số khác có mã HS được đưa ra ở cấp độ 04 chữ số, 06 chữ số và 08 chữ số. Ví dụ các mặt hàng được nêu tại Phụ lục III như sau:

Hàng hóa	Mã số HS (áp dụng đối với hàng hóa tại khâu nhập khẩu)
Thiết bị truyền dẫn dùng cho phát thanh vô tuyến hoặc truyền hình, có hoặc không gắn thêm các tính năng sau: thu, ghi hoặc tái tạo âm thanh, hình ảnh; camera truyền hình, camera số và camera ghi hình ảnh nền	85.17
Máy hút bụi	8508.11
Máy hút âm	8509.80.90
Thiết bị dùng cho phát thanh vô tuyến hoặc truyền hình, viễn thông	85

Nếu thực hiện phần “**Ghi chú**” của phụ lục I và phụ lục III trong Nghị định thì việc đưa ra các mặt hàng có mã HS cấp độ 04 chữ số, 06 chữ số và 08 chữ số không có ý nghĩa.

Do đó, nguyên tắc phân loại hàng hóa có thuộc danh mục nêu trong các Phụ lục của Nghị định sẽ được hiểu là căn cứ theo thứ tự:

- Tên hàng, nội dung hàng hóa tại cấp độ chi tiết cuối cùng (cấp độ 7 hoặc 6 nếu hàng hóa đó chỉ được phân loại mã ngành sản phẩm tới cấp độ 6) ở phụ lục I & phần A phụ lục III, sau đó đối chiếu với mã HS code tại cột 10 phụ lục I & phần A phụ lục III.
- Tên hàng thuộc nhóm hàng tại phần B phụ lục III và cột 4 tại phần B phụ lục III sau đó đối chiếu với mã HS code tại cột 4 phần B phụ lục III.

Cụ thể:

a) Tại phụ lục I qui định:

Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung	Mã số HS (áp dụng đối với hàng hóa tại khâu nhập khẩu)
2013				Plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh		39
	20131	201310		Plastic nguyên sinh		40
						39



Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung	Mã số HS (áp dụng đối với hàng hóa tại khâu nhập khẩu)
			20131 01	Polyme dạng nguyên sinh	Gồm: Polyme từ etylen, dạng nguyên sinh; Polyme từ styren, dạng nguyên sinh; Polyme từ vinyl clorua hoặc từ olefin đã halogen hóa khác, dạng nguyên sinh; Polyme từ propylen hoặc từ oleic khác dạng nguyên sinh; Polyme từ axetat vinyl hoặc từ este vinyl và polyme vinyl khác dạng nguyên sinh; Polyme acrylic dạng nguyên sinh; Poliamit dạng nguyên sinh; Polyme tự nhiên và các polyme tự nhiên đã biến đổi (Ví dụ: axit alginic, muối và este của nó; protein đã làm cứng, các dẫn xuất hóa học của cao su tự nhiên)	39.01 39.02 39.03 39.04 39.05 39.06 39.07 39.08 39.09 39.1 39.11 39.12 39.13

Theo đó, mặt hàng không áp dụng thuế suất GTGT 8% là các mặt hàng polyme dạng nguyên sinh cụ thể tại mục nội dung tương ứng với các mã HS nhóm 39.01 đến 39.13, các mặt hàng không thuộc các nhóm trên thì được áp thuế suất GTGT 8%?

b) Tại phần B phụ lục III qui định:

III		Nhóm sản phẩm thiết bị điện tử gia dụng	
	01	Tủ lạnh và Máy làm lạnh	84.18
	02	Máy giặt	84.50

	03	Lò vi sóng	8516.50.00
	04	Máy hút bụi	8508.11 8508.19 8508.60
	05	Thiết bị điều hòa không khí	84.15
	06	Máy hút ẩm	8509.80.90
	07	Loại khác	*

Theo đó, thiết bị điều hòa không khí thuộc nhóm sản phẩm thiết bị điện tử gia dụng không được áp dụng thuế suất GTGT 8%, các thiết bị điều hòa không khí ngoài gia dụng vẫn được áp dụng thuế suất GTGT 8% dù HS code thuộc nhóm 84.15 nhưng đã được loại trừ khỏi nhóm sản phẩm điện tử gia dụng?

**Đề xuất:**

Xem xét lại việc yêu cầu loại trừ Các mặt hàng không được giảm thuế GTGT theo toàn bộ Chương, nhóm và phân nhóm. Việc loại trừ cần được xem xét cẩn theo thứ tự mô tả hàng hóa sau đó đối chiếu HS theo chương, nhóm và phân nhóm để phân loại.

**Vấn đề 3: Đối với mặt hàng Phụ tùng, linh kiện**

Hiện nay, đối với các mặt hàng phụ tùng, linh kiện nhập khẩu sử dụng trong thay thế/sửa chữa/bảo dưỡng/sản xuất ô tô, xe máy đã có mã HS quy định trong danh mục loại trừ tính thuế GTGT (theo Phụ lục 1). Nhưng đối với các mặt hàng đang được sản xuất trong nước, không có mã HS, các doanh nghiệp thiếu cơ sở để xác định hàng hóa loại trừ dẫn đến việc áp sai mức thuế GTGT (Doanh nghiệp lo ngại rủi ro trong việc tự áp mã HS đối với hàng hóa sản xuất và lưu hành trong nước).

Ngoài ra, mặc dù trong Phụ lục 1 có đưa ra mã hàng hóa theo Hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam (7 cấp) nhưng trong quá trình hoạt động, doanh nghiệp chưa bao giờ phải áp loại mã này với các hàng hóa sản xuất trong nước. Theo đó, chúng tôi cũng lo ngại rủi ro về việc xác định sai hàng hóa loại trừ khi tự áp mã theo Hệ thống ngành sản phẩm.

**Đề xuất:**

**Linh kiện, phụ tùng sản xuất trong nước** được sử dụng trong thay thế/sửa chữa/bảo dưỡng/sản xuất ô tô, xe máy, không nằm trong nhóm chịu thuế tiêu thụ đặc biệt, sẽ được **áp dụng đồng bộ theo mức thuế GTGT 8%.**



#### **Vấn đề 4: Công nhận hóa đơn**

Tại khoản 5, điều 1 Nghị định có nêu: “5. Trường hợp cơ sở kinh doanh đã lập hóa đơn và đã kê khai theo mức thuế suất hoặc mức tỷ lệ % để tính thuế giá trị gia tăng chưa được giảm theo quy định tại Nghị định này thì người bán và người mua phải lập biên bản hoặc có thỏa thuận bằng văn bản ghi rõ sai sót, đồng thời người bán lập hóa đơn điều chỉnh sai sót và giao hóa đơn điều chỉnh cho người mua.

Căn cứ vào hóa đơn điều chỉnh, người bán kê khai điều chỉnh thuế đầu ra, người mua kê khai điều chỉnh thuế đầu vào (nếu có).”

Trong trường hợp nhà cung cấp đã xuất hoá đơn với thuế suất 10% cho các hàng hoá, dịch vụ được giảm thuế GTGT hoặc ngược lại, xuất hoá đơn với thuế suất 8% cho các hàng hoá, dịch vụ không được giảm thuế GTGT. Đồng thời người bán không lập hoá đơn điều chỉnh, đứng dưới góc độ người mua hàng, thì hoá đơn này nên được xem là hoá đơn hợp lệ để khấu trừ thuế GTGT và chi phí được trừ khi tính thuế Thu nhập doanh nghiệp.

#### **Đề xuất:**

Xem xét xác nhận việc được khấu trừ hoá đơn đầu vào và được đưa vào chi phí hợp lệ trong trường hợp nhà cung cấp xuất hoá đơn không đúng thuế suất được giảm theo Nghị định.

#### **Vấn đề 5: Lập hóa đơn điều chỉnh cho hóa đơn sai sót**

Khoản 5, Điều 1, Nghị định 15/2022/NĐ-CP quy định: “Trường hợp cơ sở kinh doanh đã lập hóa đơn và đã kê khai theo mức thuế suất hoặc mức tỷ lệ % để tính thuế giá trị gia tăng chưa được giảm theo quy định tại Nghị định này thì người bán và người mua phải lập biên bản hoặc có thỏa thuận bằng văn bản ghi rõ sai sót, đồng thời người bán lập hóa đơn điều chỉnh sai sót và giao hóa đơn điều chỉnh cho người mua”.

Chúng tôi hiểu rằng doanh nghiệp đã lập hóa đơn và đã kê khai theo mức thuế suất chưa được giảm thì có thể lập hóa đơn điều chỉnh. Theo đó, trong thời gian hệ thống chưa được sửa chữa, doanh nghiệp có thể vẫn được xuất hóa đơn giá trị gia tăng với mức thuế suất chưa giảm và sau đó thực hiện lập hóa đơn điều chỉnh.

Tuy nhiên, do đặc thù của các doanh nghiệp sản xuất ô tô, xe máy, hàng tháng chúng tôi có thể sẽ xuất rất nhiều hóa đơn (có doanh nghiệp xuất khoảng 150.000 hóa đơn/tháng). Do vậy, nếu thực hiện điều chỉnh từng hóa đơn thì cũng phải lập số lượng hóa đơn điều chỉnh tương ứng với số lượng đã xuất ra (khoảng 150.000 hóa đơn điều chỉnh/tháng). Theo đó, dẫn đến khối lượng công việc và chi phí vận hành lớn, mất rất nhiều thời gian thực hiện, ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Trong khi đó, thực trạng này cũng không phải





do sự cố ý hay sai sót của doanh nghiệp mà chủ yếu là vì thời gian có hiệu lực của văn bản quá gấp gáp nên chúng tôi không có đủ thời gian chuẩn bị.

**Đề xuất:**

Theo chúng tôi hiểu, việc thực hiện điều chỉnh cho nhiều hóa đơn sai sót trên một hóa đơn điều chỉnh không làm thay đổi nghĩa vụ thuế của doanh nghiệp và cũng không vi phạm các quy định về quản lý và sử dụng hóa đơn. Đồng thời, nếu thực hiện theo cách thức này sẽ giảm thiểu được khối lượng công việc và chi phí thực hiện cho doanh nghiệp.

Rất mong Quý cơ quan xác nhận cách thực hiện nêu trên của chúng tôi là phù hợp để chúng tôi có cơ sở rõ ràng trong quá trình thực hiện.

**Vấn đề 6: Lập hóa đơn riêng cho hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế GTGT**

Khoản 4, Điều 1, Nghị định 15/2022/NĐ-CP quy định: “Cơ sở kinh doanh phải lập hóa đơn riêng cho hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế giá trị gia tăng. Trường hợp cơ sở kinh doanh không lập hóa đơn riêng cho hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế giá trị gia tăng thì không được giảm thuế giá trị gia tăng”.

Theo đó, chúng tôi hiểu rằng trường hợp doanh nghiệp không lập hóa đơn riêng đối với hàng hóa thuế suất 8% và thuế suất 10% thì sẽ không được áp dụng chính sách giảm thuế giá trị gia tăng.

Tuy nhiên, khi triển khai áp dụng, chúng tôi gặp một số khó khăn như sau:

- (i) Như đã đề cập ở trên, hàng tháng, số lượng hóa đơn xuất ra trong một tháng rất lớn. Trong đó, cũng có tỉ lệ tương đối nhiều các hóa đơn bao gồm cả hàng hóa chịu thuế suất 8% và 10% (có thể lên tới khoảng 50.000 hóa đơn/tháng).

Nếu tách riêng hóa đơn đối với các hàng hóa trên thì số lượng hóa đơn xuất ra sẽ tăng lên gấp đôi (khoảng 100.000 hóa đơn/tháng). Từ đó dẫn đến tăng khối lượng công việc phải xử lý, tăng chi phí nhân sự và các chi phí dịch vụ khác phát sinh để thực hiện đúng theo quy định.

- (ii) Thời gian từ lúc ban hành Nghị định 15/2022/NĐ-CP đến lúc có hiệu lực rất ngắn nên doanh nghiệp khó có thể chuẩn bị các điều kiện cần thiết để triển khai ngay khi Nghị định có hiệu lực;
- (iii) Ngoài ra, quy trình từ lúc đặt hàng đến lúc xuất hàng của một số doanh nghiệp sẽ được thực hiện trên nhiều hệ thống khác nhau. Do vậy, để tách riêng được hóa đơn của hàng hóa thuế suất 8% và thuế suất 10%, doanh nghiệp sẽ cần sửa chữa tất cả các hệ thống liên quan dẫn đến phát sinh thêm chi phí cho doanh nghiệp và mất thêm rất nhiều thời gian để hoàn thành sửa chữa các hệ thống so với việc chỉ điều chỉnh hệ thống hóa đơn



điện tử. Ví dụ nếu phải sửa đổi 3 hệ thống thì thời gian, chi phí đều có thể sẽ tăng lên gấp 3 lần.

Trong khi đó, Nghị định 15 chỉ có hiệu lực đến 31/12/2022, điều này có thể dẫn đến tình trạng doanh nghiệp vừa hoàn thành sửa chữa hệ thống để đáp ứng điều kiện tách hóa đơn thì thời gian áp dụng giảm thuế GTGT cũng sắp kết thúc, Như vậy, doanh nghiệp sẽ mất rất nhiều thời gian, chi phí nhưng lại không đạt được những kết quả tương xứng.

Do đó, việc lập hóa đơn tách riêng cho hàng hóa, dịch vụ được áp dụng giảm thuế GTGT xuống 8% với hàng hóa chịu thuế suất 10% sẽ khó có thể đáp ứng và triển khai trên thực tế.

**Đề xuất:**

- Như trình bày ở mục trên, trong thời gian các hệ thống liên quan đến hóa đơn điện tử chưa được sửa chữa, doanh nghiệp có thể vẫn được xuất hóa đơn giá trị gia tăng với mức thuế suất chưa giảm và sau đó thực hiện lập hóa đơn điều chỉnh. Do vậy, chúng tôi đề xuất thêm như sau:

Trong thời gian chưa cập nhật hệ thống, doanh nghiệp vẫn có thể lập chung hóa đơn thể hiện hiện thuế suất 10% cho cả hàng hóa được giảm thuế và không được giảm thuế. Sau đó, doanh nghiệp sẽ lập hóa đơn điều chỉnh cho những hàng hóa được giảm thuế suất (tương tự cách áp dụng quy định tại khoản 5, Điều 1).

- Ngoài ra, trong toàn bộ thời gian áp dụng giảm thuế (đến hết năm 2022), doanh nghiệp có thể không cần lập riêng hóa đơn cho hàng hóa chịu thuế suất 8% mà chỉ cần đảm bảo nếu lập chung một hóa đơn thì sẽ thể hiện được thuế suất của từng loại hàng hóa là 8% hay 10% (ví dụ như doanh nghiệp sẽ điều chỉnh mẫu hóa đơn theo hướng bổ sung 1 cột để thể hiện thuế suất của từng mặt hàng). Điều này có thể giúp doanh nghiệp tránh được việc sửa tất cả các hệ thống có liên quan, giảm gánh nặng chi phí, khối lượng công việc phát sinh./.